

PHỤ LỤC 1. BAN DÂN TỘC – TÔN GIÁO

(Kèm theo Thông báo số 03 /TB-HĐTD ngày 14/9/2023
của Hội đồng tuyển dụng công chức cơ quan TW Hội LHPN Việt Nam)

1- Vị trí việc làm: Chuyên viên tham mưu công tác dân tộc

- Chỉ tiêu tuyển dụng: 01
- Số hồ sơ đăng ký: 04
- Số thí sinh đủ điều kiện dự thi: 04

2- Vị trí việc làm: Chuyên viên tham mưu công tác tôn giáo

- Chỉ tiêu tuyển dụng: 01
- Số hồ sơ đăng ký: 06
- Số thí sinh đủ điều kiện dự thi: 06

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
1. Chuyên viên tham mưu công tác dân tộc: 04 hồ sơ/01 chỉ tiêu							
Thi tuyển: 04 hồ sơ							
1	Hà Thị Hà Chi	11/11/1998	Nữ	Thái	Hòa Bình	Dân tộc thiểu số	
2	Lò Thị Lả	17/5/1997	Nữ	Thái	Sơn La	Dân tộc thiểu số	
3	Đào Hải Linh	28/02/2000	Nữ	Kinh	Hải Dương	Không	
4	Đặng Thị Sao	04/10/1981	Nữ	Dao (Thanh Y)	Quảng Ninh	Dân tộc thiểu số	
2. Chuyên viên tham mưu công tác tôn giáo: 06 hồ sơ/01 chỉ tiêu							
Thi tuyển: 06 hồ sơ							
1	Thái Thị Ngọc Ánh	15/9/1991	Nữ	Kinh	Hà Tĩnh	Không	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
2	Nguyễn Minh Diệp	25/3/1998	Nữ	Kinh	Hà Tĩnh	Không	
3	Nguyễn Thùy Dung	01/12/1987	Nữ	Kinh	Thái Nguyên	Không	
4	Hà Trung Hiếu	04/10/2001	Nam	Kinh	Hà Nội	Không	
5	Lê Huyền Phương	03/12/1999	Nữ	Kinh	Thanh Hóa	Không	
6	Chu Thúy Quỳnh	17/3/2000	Nữ	Kinh	Thái Bình	Không	

PHỤ LỤC 2. BAN GIA ĐÌNH – XÃ HỘI

(Kèm theo Thông báo số 03/TB-HĐTD ngày 14/9/2023
của Hội đồng tuyển dụng công chức cơ quan TW Hội LHPN Việt Nam)

Vị trí việc làm: Chuyên viên tham mưu công tác gia đình, xã hội và chăm sóc sức khỏe phụ nữ

- **Chỉ tiêu tuyển dụng:** 02

- **Số hồ sơ đăng ký:** 13

- **Số thí sinh đủ điều kiện dự thi:** 12

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
Thi tuyển: 10 hồ sơ							
1	Nguyễn Thuỳ An	20/12/1995	Nữ	Kinh	Hà Nội	Con bệnh binh, tỷ lệ mất sức lao động 61%	
2	Lê Thị Lan Anh	07/10/2000	Nữ	Tày	Hà Nội	Dân tộc thiểu số	
3	Ngô Kim Anh	03/02/1995	Nữ	Kinh	Hà Nam	Không	
4	Phạm Trung Anh	04/9/1997	Nữ	Kinh	Hải Dương	Không	Miễn thi ngoại ngữ
5	Nguyễn Hương Giang	10/7/1999	Nữ	Kinh	Hà Nam	Không	
6	Tô Quỳnh Hoa	19/10/1998	Nữ	Kinh	Thái Bình	Không	
7	Liêu Khánh Linh	15/11/2000	Nữ	Tày	Bắc Kạn	Dân tộc thiểu số	
8	Nguyễn Thị Hồng Linh	17/01/1998	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
9	Nguyễn Hồng Nhung	04/6/1998	Nữ	Kinh	Hải Dương	Không	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
10	Phan Thị Hoài Thương	22/6/1993	Nữ	Kinh	Hà Tĩnh	Không	
Tiếp nhận: 01 hồ sơ							
11	Phạm Thị Thu Hà	18/11/1980	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
Xét tuyển: 01 hồ sơ							
12	Nguyễn Minh Ánh	13/10/1998	Nữ	Kinh	Hà Nội	Con thương binh, tỷ lệ thương tật 25%	

PHỤ LỤC 3. BAN QUỐC TẾ

*(Kèm theo Thông báo số 03/TB-HĐTD ngày 14/9/2023
của Hội đồng tuyển dụng công chức cơ quan TW Hội LHPN Việt Nam)*

Vị trí việc làm: Chuyên viên tham mưu công tác hợp tác quốc tế

- **Chỉ tiêu tuyển dụng:** 03

- **Số hồ sơ đăng ký:** 07

- **Số thí sinh đủ điều kiện dự thi:** 07

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
	Thi tuyển: 07 hồ sơ						
1	Trịnh Lê Hiền Anh	17/5/1997	Nữ	Kinh	Thái Bình	Không	Miễn thi ngoại ngữ
2	Nguyễn Thị Hương	13/8/1999	Nữ	Kinh	Ninh Bình	Không	Miễn thi ngoại ngữ
3	Trần Lê Khanh	10/9/1997	Nữ	Kinh	Nam Định	Không	Miễn thi ngoại ngữ
4	Nguyễn Lâm Nguyệt	05/9/1992	Nữ	Kinh	Bắc Ninh	Không	Miễn thi ngoại ngữ
5	Nguyễn Thị Minh Tâm	01/01/2001	Nữ	Kinh	Hung Yên	Không	Miễn thi ngoại ngữ
6	Đoàn Anh Thu	30/6/1998	Nữ	Kinh	Hung Yên	Không	Miễn thi ngoại ngữ
7	Trần Thị Thùy	23/4/1990	Nữ	Kinh	Nam Định	Không	Miễn thi ngoại ngữ

PHỤ LỤC 4. BAN CHÍNH SÁCH – LUẬT PHÁP

(Kèm theo Thông báo số 03/TB-HĐTD ngày 14/9/2023
của Hội đồng tuyển dụng công chức cơ quan TW Hội LHPN Việt Nam)

1- Vị trí việc làm: Chuyên viên tham mưu công tác giám sát, phản biện xã hội

- Chỉ tiêu tuyển dụng: 02
- Số hồ sơ đăng ký: 13
- Số thí sinh đủ điều kiện dự thi: 13

2- Vị trí việc làm: Chuyên viên tham mưu công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật tư vấn pháp luật, tiếp công dân và giải quyết đơn thư

- Chỉ tiêu tuyển dụng: 02
- Số hồ sơ đăng ký: 20
- Số thí sinh đủ điều kiện dự thi: 20

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
1. Chuyên viên tham mưu công tác giám sát, phản biện xã hội: 13 hồ sơ/02 chỉ tiêu							
Thi tuyển: 12 hồ sơ							
1	Phạm Thị Thục Anh	12/10/1997	Nữ	Kinh	Hải Phòng	Không	Miễn thi ngoại ngữ
2	Đỗ Đức Chính	26/12/2001	Nam	Kinh	Hà Nội	Không	
3	Hoàng Thùy Giang	29/12/2000	Nữ	Kinh	Hải Dương	Không	
4	Nguyễn Xuân Giáp	04/02/2000	Nam	Kinh	Hưng Yên	Không	
5	Lê Thị Khánh Huyền	10/11/1999	Nữ	Kinh	Quảng Bình	Không	
6	Lò Thị Khuyên	09/10/1996	Nữ	Thái	Sơn La	Dân tộc thiểu số	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
7	Phạm Phương Linh	04/11/2001	Nữ	Kinh	Hải Phòng	Không	
8	Trần Thùy Linh	13/3/1989	Nữ	Kinh	Phú Thọ	Không	
9	Đặng Thị Ngọc Mỹ	26/8/2001	Nữ	Kinh	Ninh Bình	Không	
10	Bùi Diễm Quỳnh	05/7/2001	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
11	Phan Thị Thu Thủy	11/02/1995	Nữ	Kinh	Thái Bình	Không	
12	Vũ Hạnh Trang	03/3/2000	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
Xét tuyển: 01 hồ sơ							
13	Bùi Thị Thiên Thu	25/11/1997	Nữ	Mường	Hòa Bình	Dân tộc thiểu số	
2. Chuyên viên tham mưu công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật tư vấn pháp luật, tiếp công dân và giải quyết đơn thư: 20 hồ sơ/02 chỉ tiêu							
Thi tuyển: 17 hồ sơ							
1	Hoàng Minh Anh	16/01/2000	Nữ	Kinh	Thái Bình	Không	
2	Vũ Mai Anh	28/5/1998	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
3	Phạm Ngọc Phương Đông	01/8/1999	Nữ	Kinh	Bắc Ninh	Không	
4	Đinh Thị Thúy Hằng	23/9/2001	Nữ	Kinh	Ninh Bình	Không	
5	Nguyễn Hoàng Long	05/7/1991	Nam	Kinh	Hà Nội	Không	
6	Nguyễn Vũ Hạnh Ngân	31/10/2000	Nữ	Kinh	Thanh Hoá	Không	
7	Phan Lê Minh Phương	01/9/1997	Nữ	Kinh	Nghệ An	Không	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
8	Lê Hoài Phương	18/4/1994	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
9	Hoàng Ngọc Quyến	15/9/1996	Nữ	Tày	Hà Giang	Dân tộc thiểu số	
10	Lê Quang Tâm	03/01/1999	Nam	Kinh	Bắc Giang	Không	
11	Đình Thị Thanh	11/5/2000	Nữ	Kinh	Hà Nam	Không	
12	Phùng Thị Thanh Thơ	14/6/1997	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
13	Nguyễn Lê Thủy	20/8/1991	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
14	Hoàng Thị Thùy	26/3/1995	Nữ	Kinh	Bắc Giang	Không	
15	Hoàng Thị Trang	19/02/1991	Nữ	Nùng	Tuyên Quang	Dân tộc thiểu số	
16	Trần Thị Huyền Trang	01/8/1989	Nữ	Kinh	Phú Thọ	Không	
17	Nguyễn Thị Vân	11/7/1997	Nữ	Kinh	Nghệ An	Không	
Tiếp nhận: 02 hồ sơ							
18	Hà Thị Linh	05/01/1976	Nữ	Thái	Hòa Bình	Dân tộc thiểu số	
19	Trần Anh Tú	03/4/1995	Nam	Kinh	Hà Nội	Sỹ quan Công an	
Xét tuyển: 01 hồ sơ							
20	Lê Thị Hồng Hạnh	23/9/1997	Nữ	Kinh	Nghệ An	Không	

PHỤ LỤC 5. BAN TUYỂN GIÁO

(Kèm theo Thông báo số 03/TB-HĐTD ngày 14/9/2023
của Hội đồng tuyển dụng công chức cơ quan TW Hội LHPN Việt Nam)

1- Vị trí việc làm: Chuyên viên tham mưu công tác tuyên truyền và báo chí

- Chỉ tiêu tuyển dụng: 04
- Số hồ sơ đăng ký: 43
- Số thí sinh đủ điều kiện dự thi: 43

2- Vị trí việc làm: Chuyên viên tham mưu công tác điển hình

- Chỉ tiêu tuyển dụng: 01
- Số hồ sơ đăng ký: 04
- Số thí sinh đủ điều kiện dự thi: 04

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
1. Chuyên viên tham mưu công tác tuyên truyền và báo chí: 43 hồ sơ/04 chỉ tiêu							
Thi tuyển: 40 hồ sơ							
1	Nguyễn Thuý Ngân An	18/12/2001	Nữ	Kinh	Hà Nam	Không	
2	Lại Thị Vân Anh	01/3/1999	Nữ	Kinh	Ninh Bình	Không	
3	Vũ Quỳnh Anh	05/01/2000	Nữ	Kinh	Thái Bình	Không	
4	Nguyễn Vũ Diệp Anh	10/11/1995	Nữ	Kinh	Hà Nam	Không	
5	Đặng Thị Ngọc Châu	12/6/1997	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
6	Hoàng Thị Dần	14/6/1986	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
7	Lê Thành Đạt	29/12/1996	Nam	Kinh	Hải Phòng	Không	
8	Lê Thị Đoan	04/8/1989	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
9	Nguyễn Thị Thùy Dung	19/12/1991	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
10	Ngô Thị Thu Hà	04/9/1981	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
11	Bùi Ngọc Hà	26/6/1995	Nữ	Kinh	Hải Phòng	Không	
12	Lại Thị Mỹ Hạ	12/9/1997	Nữ	Kinh	Thái Bình	Không	
13	Lê Thị Hải	02/4/1997	Nữ	Kinh	Thanh Hoá	Không	
14	Lê Thị Hân	15/8/1995	Nữ	Kinh	Hải Dương	Không	
15	Vũ Bảo Hân	21/6/2001	Nữ	Kinh	Hà Nam	Không	
16	Nguyễn Thị Thanh Hiền	13/7/1998	Nữ	Kinh	Phú Yên	Không	
17	Hoàng Thị Hoa	23/8/1996	Nữ	Nùng	Lạng Sơn	Dân tộc thiểu số	
18	Ma Thị Hoạt	01/9/1992	Nữ	Tày	Tuyên Quang	Dân tộc thiểu số	
19	Trần Thị Hồng	16/9/1993	Nữ	Kinh	Hưng Yên	Không	
20	Hoàng Thị Lan Hương	01/01/2000	Nữ	Kinh	Thanh Hóa	Không	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
21	Kiều Quốc Huy	03/11/2001	Nam	Kinh	Hà Nội	Không	
22	Hoàng Nguyễn Huyền	3/10/2000	Nữ	Tày	Cao Bằng	Dân tộc thiểu số	
23	Nguyễn Thị Loan	06/01/1995	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
24	Hoàng Ngọc Mai	08/9/1999	Nữ	Kinh	Phú Thọ	Không	
25	Đỗ Thị Ngọc Mai	08/7/2000	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
26	Trần Thị Mến	14/3/1989	Nữ	Kinh	Phú Thọ	Không	
27	Nguyễn Trà My	19/5/2001	Nữ	Kinh	Nam Định	Không	
28	Lê Thị Quỳnh Nga	11/12/2000	Nữ	Kinh	Thanh Hoá	Không	
29	Vũ Phong Nhiệm	04/8/2001	Nam	Kinh	Bắc Ninh	Không	
30	Hoàng Phượng Nhung	02/01/1997	Nữ	Kinh	Bắc Giang	Không	
31	Lại Thị Ninh	17/11/1999	Nữ	Kinh	Thanh Hoá	Không	
32	Nguyễn Thị Oanh	09/02/1997	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
33	Vũ Anh Quý	03/11/1996	Nam	Kinh	Bắc Ninh	Không	
34	Triệu Thị Sinh	02/8/1996	Nữ	Dao	Cao Bằng	Dân tộc thiểu số	
35	Phạm Thị Phương Thảo	09/6/1994	Nữ	Kinh	Thái Bình	Không	
36	Nguyễn Thị Thanh Thảo	12/8/1998	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
37	Phạm Lương Thảo	01/01/2000	Nữ	Kinh	Hải Phòng	Không	
38	Trần Thanh Trà	08/10/1996	Nữ	Tày	Cao Bằng	Dân tộc thiểu số	
39	Lê Thị Quỳnh Trang	25/2/1994	Nữ	Kinh	Thanh Hoá	Không	
40	Lê Thị Hồng Vui	04/11/2000	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
Tiếp nhận: 01 hồ sơ							
41	Chu Thị Hay	29/7/1980	Nữ	Kinh	Hung Yên	Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học	
Xét tuyển: 02 hồ sơ							
42	Nguyễn Kim Hồng	05/11/1998	Nữ	Kinh	Quảng Ninh	Không	
43	Nguyễn Thị Lương	28/02/1995	Nữ	Kinh	Thái Bình	Không	
2. Chuyên viên tham mưu công tác điển hình: 04 hồ sơ/01 chỉ tiêu							
Thi tuyển: 04 hồ sơ							
1	Nguyễn Cẩm Nhung	30/9/1998	Nữ	Kinh	Yên Bái	Không	
2	Nguyễn Văn Phúc	18/9/1999	Nam	Kinh	Tuyên Quang	Không	
3	Nguyễn Minh Thúy	19/3/1999	Nữ	Kinh	Bắc Ninh	Không	
4	Lương Thiện Xuân	07/9/1997	Nữ	Tày	Lạng Sơn	Dân tộc thiểu số	

PHỤ LỤC 6. BAN HỖ TRỢ PHỤ NỮ PHÁT TRIỂN KINH TẾ

(Kèm theo Thông báo số 03/TB-HĐTD ngày 14/9/2023
của Hội đồng tuyển dụng công chức cơ quan TW Hội LHPN Việt Nam)

Vị trí việc làm: Chuyên viên tham mưu công tác hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế

- **Chỉ tiêu tuyển dụng:** 04

- **Số hồ sơ đăng ký:** 46

- **Số thí sinh đủ điều kiện dự thi:** 46

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
Thi tuyển: 46 hồ sơ							
1	Đỗ Phương Anh	12/9/1994	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
2	Hà Thị Vân Anh	07/3/2001	Nữ	Tày	Yên Bái	Dân tộc thiểu số	
3	Lê Thị Kim Anh	12/3/2000	Nữ	Kinh	Hải Phòng	Không	
4	Nguyễn Phương Anh	02/7/1988	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
5	Trần Quốc Anh	30/10/1995	Nam	Kinh	Thái Bình	Không	
6	Nguyễn Ngọc Ánh	28/6/1997	Nữ	Kinh	Hưng Yên	Không	
7	Hà Trọng Ngọc Bảo	13/12/2001	Nữ	Thái	Sơn La	Dân tộc thiểu số	
8	Vũ Đào Quỳnh Chi	24/10/2000	Nữ	Kinh	Bắc Ninh	Không	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
9	Hoàng Thị Cúc	25/5/1998	Nữ	Nùng	Cao Bằng	Dân tộc thiểu số	
10	Đoàn Mạnh Đức	08/6/1999	Nam	Kinh	Hải Phòng	Không	
11	Nguyễn Thị Hà Dung	12/11/1998	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
12	Nguyễn Thị Thanh Dung	15/10/1983	Nữ	Kinh	Quảng Ninh	Con thương binh	
13	Nguyễn Hương Giang	27/5/1996	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
14	Đặng Hoàng Hà	19/9/1998	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
15	Phan Thị Hà	21/01/1996	Nữ	Kinh	Hà Tĩnh	Không	
16	Nguyễn Thị Hằng	20/7/1987	Nữ	Kinh	Bắc Ninh	Không	Miễn thi ngoại ngữ
17	Ngô Mai Hạnh	10/8/2001	Nữ	Kinh	Bắc Giang	Không	
18	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	07/3/1984	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
19	Nguyễn Thị Thanh Hiền	07/3/1979	Nữ	Kinh	Thái Bình	Không	
20	Nguyễn Thị Thúy Hiền	12/3/2001	Nữ	Kinh	Thanh Hóa	Không	
21	Nguyễn Thị Hồng	06/9/1993	Nữ	Kinh	Thái Bình	Con Thương binh hạng A; Con bệnh binh hạng 2/3	
22	Doãn Khánh Huyền	7/4/1998	Nữ	Kinh	Thanh Hóa	Không	
23	Vũ Thu Huyền	16/4/2000	Nữ	Kinh	Thái Bình	Không	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
24	Trần Hương Liên	26/9/1996	Nữ	Kinh	Hà Nam	Không	
25	Đinh Sao Linh	30/9/2000	Nữ	Kinh	Hà Nam	Không	
26	Đỗ Thuỳ Linh	10/12/2000	Nữ	Kinh	Hải Phòng	Không	
27	Nguyễn Hồng Lĩnh	05/4/1998	Nam	Kinh	Thái Bình	Không	
28	Vương Văn Lượng	01/8/1989	Nam	Kinh	Hà Nội	Không	Miễn thi ngoại ngữ
29	Nguyễn Thị Kim Luyên	25/7/1988	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
30	Nguyễn Phương Mai	01/8/2000	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
31	Lò Thị May	11/10/1998	Nữ	Thái	Điện Biên	Dân tộc thiểu số	
32	Ngô Hải Nam	27/7/1999	Nam	Kinh	Hà Nội	Không	Miễn thi ngoại ngữ
33	Bùi Thị Ngân	17/6/1989	Nữ	Kinh	Thái Bình	Không	
34	Phạm Vũ Hồng Ngọc	07/12/2001	Nữ	Kinh	Nam Định	Không	
35	Chử Thị Minh Nguyệt	14/02/1986	Nữ	Kinh	Phú Thọ	Con bệnh binh	
36	Lê Yến Nhung	10/9/1998	Nữ	Kinh	Thái Bình	Không	
37	Vũ Thị Ánh Phương	27/11/1998	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
38	Phan Đức Thắng	04/02/2000	Nam	Kinh	Nam Định	Không	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
39	Vũ Minh Thảo	17/5/2001	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
40	Lê Minh Thuận	21/3/1994	Nam	Kinh	Bình Định	Không	Miễn thi ngoại ngữ
41	Nguyễn Thị Thủy	21/7/1993	Nữ	Kinh	Phú Thọ	Không	
42	Phạm Thị Toan	15/4/1991	Nữ	Kinh	Hưng Yên	Không	
43	Nguyễn Thị Huyền Trang	12/7/1991	Nữ	Kinh	Thái Bình	Không	
44	Vũ Thị Cẩm Tú	16/10/1993	Nữ	Kinh	Hải Dương	Không	
45	Bùi Hải Yến	21/10/1997	Nữ	Mường	Hoà Bình	Dân tộc thiểu số	
46	Đặng Thị Hải Yến	25/12/2000	Nữ	Kinh	Bắc Ninh	Không	Miễn thi ngoại ngữ

PHỤ LỤC 7. BAN TỔ CHỨC

(Kèm theo Thông báo số 03/TB-HĐTD ngày 14/9/2023
của Hội đồng tuyển dụng công chức cơ quan TW Hội LHPN Việt Nam)

Vị trí việc làm: Chuyên viên tham mưu công tác tổ chức, cán bộ, hội viên và cán bộ nữ

- *Chỉ tiêu tuyển dụng:* 03
- *Số hồ sơ đăng ký:* 38
- *Số thí sinh đủ điều kiện dự thi:* 37

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
Thi tuyển: 36 hồ sơ							
1	Nguyễn Quỳnh Anh	17/4/1998	Nữ	Kinh	Hung Yên	Không	
2	Nguyễn Thị Anh	17/8//1997	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
3	Nguyễn Đoàn Minh Ánh	24/12/2000	Nữ	Kinh	Hung Yên	Không	
4	Phạm Tuấn Cường	13/7/1995	Nam	Kinh	Ninh Bình	Không	
5	Nguyễn Tuấn Dũng	08/4/1989	Nam	Kinh	Hung Yên	Không	Miễn thi ngoại ngữ
6	Mai Lê Mỹ Duyên	20/9/1998	Nữ	Kinh	Hung Yên	Không	
7	Nguyễn Ngọc Anh Giang	17/8/1998	Nữ	Kinh	Hà Nội	Con thương binh	
8	Lương Minh Hằng	24/8/2000	Nữ	Tày	Hà Giang	Dân tộc thiểu số	
9	Dương Thị Hằng	14/10/1991	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
10	Lê Thị Thanh Hoài	12/4/1998	Nữ	Kinh	Hà Tĩnh	Không	
11	Đỗ Tuấn Hoàng	22/12/1999	Nam	Kinh	Ninh Bình	Không	
12	Trịnh Lê Hoàng	01/08/1998	Nam	Kinh	Hà Nội	Không	
13	Trần Thị Huế	03/3/1993	Nữ	Kinh	Hung Yên	Không	
14	Nguyễn Đức Huy	30/01/1993	Nam	Kinh	Lạng Sơn	Không	Miễn thi ngoại ngữ
15	Dương Thị Huyền	30/9/2001	Nữ	Kinh	Hà Nam	Không	
16	Lê Ngọc Khánh	02/01/2001	Nữ	Kinh	Thanh Hóa	Không	
17	Phạm Trung Kiên	08/01/1993	Nam	Kinh	Vĩnh Phúc	Học viên tốt nghiệp sĩ quan dự bị	
18	Chu Thị Hải Lâm	02/9/1990	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	Miễn thi ngoại ngữ
19	Trần Phương Lan	20/4//1999	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
20	Vũ Hồ Diệu Liên	19/12/1990	Nữ	Kinh	Bắc Giang	Không	
21	Phạm Mỹ Linh	03/12/1998	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
22	Phạm Thị Khánh Linh	12/4/2001	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
23	Hà Phương Linh	01/11/1999	Nữ	Thái	Hoà Bình	Dân tộc thiểu số	
24	Doanh Quỳnh Nga	11/11/2001	Nữ	Tày	Bắc Kạn	Dân tộc thiểu số	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
25	Hồ Bích Ngọc	12/6/1998	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
26	Đình Việt Nhật	08/4/2000	Nam	Kinh	Quảng Ninh	Không	
27	Nguyễn Lâm Hồng Phi	08/7/2000	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
28	Phùng Thị Minh Phượng	01/9/1996	Nữ	Mường	Phú Thọ	Dân tộc thiểu số	
29	Lê Thị Hồng Phượng	12/6/1997	Nữ	Kinh	Hà Tĩnh	Không	
30	Trần Diễm Quỳnh	02/5/1998	Nữ	Kinh	Nam Định	Không	
31	Vũ Thị Lưu Quỳnh	23/10/1982	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	Miễn thi ngoại ngữ
32	Phạm Thị Thảo	20/10/1986	Nữ	Kinh	Nam Định	Con bệnh binh mất sức lao động 81%	
33	Nguyễn Ngọc Thu	11/11/1994	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
34	Trần Thu Trang	24/11/2001	Nữ	Kinh	Vĩnh Phúc	Không	
35	Phùng Đức Trung	12/4/1999	Nam	Kinh	Hưng Yên	Không	
36	Trương Thị Vui	17/5/1997	Nữ	Kinh	Hà Nam	Không	
Tiếp nhận: 01 hồ sơ							
37	Nguyễn Thị Thanh Thủy	17/12/1977	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	

PHỤ LỤC 8. VĂN PHÒNG TRUNG ƯƠNG HỘI

*(Kèm theo Thông báo số 03/TB-HĐTD ngày 14/9/2023
của Hội đồng tuyển dụng công chức cơ quan TW Hội LHPN Việt Nam)*

1- Vị trí việc làm: Chuyên viên tham mưu công tác tổng hợp, thi đua, khen thưởng

- *Chỉ tiêu tuyển dụng:* 05

- *Số hồ sơ đăng ký:* 38

- *Số thí sinh đủ điều kiện dự thi:* 38

2- Vị trí việc làm: Chuyên viên tham mưu về công nghệ thông tin

- *Chỉ tiêu tuyển dụng:* 03

- *Số hồ sơ đăng ký:* 01

- *Số thí sinh đủ điều kiện dự thi:* 01

3- Vị trí việc làm: Chuyên viên tham mưu công tác thông tin, tư liệu

- *Chỉ tiêu tuyển dụng:* 01

- *Số hồ sơ đăng ký:* 02

- *Số thí sinh đủ điều kiện dự thi:* 02

4- Vị trí việc làm: Văn thư viên và Lưu trữ viên

- *Chỉ tiêu tuyển dụng:* 02

- *Số hồ sơ đăng ký:* 05

- *Số thí sinh đủ điều kiện dự thi:* 05

5- Vị trí việc làm: Kế toán viên

- *Chỉ tiêu tuyển dụng:* 01

- *Số hồ sơ đăng ký:* 04

- *Số thí sinh đủ điều kiện dự thi:* 04

6- Vị trí việc làm: Thủ quỹ

- *Chỉ tiêu tuyển dụng:* 01

- *Số hồ sơ đăng ký:* 04

- *Số thí sinh đủ điều kiện dự thi:* 04

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
1. Chuyên viên tham mưu về công tác Tổng hợp, thi đua, khen thưởng: 38 hồ sơ/05 chỉ tiêu							
Thi tuyển: 36 hồ sơ							
1	Nguyễn Phương Anh	29/7/1996	Nữ	Kinh	Bắc Ninh	Không	
2	Đặng Duy Anh	18/02/1992	Nam	Kinh	Quảng Nam	Không	
3	Phạm Thị Bốn	02/8/1983	Nữ	Kinh	Nam Định	Không	
4	Mai Thế Đức	14/7/2000	Nam	Kinh	Thanh Hoá	Không	
5	Nguyễn Hồng Giang	15/6/2000	Nam	Kinh	Hà Nam	Không	
6	Nguyễn Thu Giang	16/01/1993	Nữ	Kinh	Nam Định	Không	
7	Nguyễn Thùy Giang	07/11/2001	Nữ	Kinh	Nam Định	Không	
8	Vũ Trọng Giang	01/9/1991	Nam	Kinh	Thanh Hoá	Không	
9	Đông Thanh Hằng	10/6/1992	Nữ	Kinh	Thanh Hóa	Không	
10	Nguyễn Thị Thu Hằng	28/10/1991	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
11	Nguyễn Thị Hạnh	06/01/1997	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
12	Triệu Quang Hiến	01/09/1992	Nam	Kinh	Hà Nội	Không	
13	Phạm Văn Hùng	29/8/1999	Nam	Kinh	Thái Bình	Không	
14	Chu Thanh Hương	24/01/1999	Nữ	Kinh	Hưng Yên	Không	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
15	Nịnh Thị Khuyến	13/11/1999	Nữ	Sán Chi	Quảng Ninh	Dân tộc thiểu số	
16	Vũ Diệu Linh	01/01/1994	Nữ	Kinh	Ninh Bình	Không	Miễn thi ngoại ngữ
17	Nguyễn Diệu Linh	26/4/1994	Nữ	Kinh	Hưng Yên	Không	
18	Mai Văn Minh	16/8/1988	Nam	Kinh	Thanh Hoá	Không	
19	Hứa Thị Phương Nhung	09/9/1996	Nữ	Kinh	Ninh Bình	Không	
20	Đào Thị Lan Phương	8/10/1996	Nữ	Kinh	Thái Bình	Không	
21	Lê Thị Quyên	30/8/1994	Nữ	Kinh	Thanh Hóa	Không	
22	Bùi Như Quỳnh	21/4/1998	Nữ	Kinh	Hải Phòng	Không	
23	Nguyễn Thị Như Quỳnh	09/12/1998	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
24	Đình Quang Thái	30/01/2001	Nam	Kinh	Hưng Yên	Không	
25	Tổng Thị Diệu Thanh	21/02/2001	Nữ	Kinh	Hưng Yên	Không	
26	Nguyễn Phương Thảo	04/12/2001	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
27	Đặng Nguyễn Trang Thư	29/02/1996	Nữ	Kinh	Hà Tĩnh	Không	Miễn thi ngoại ngữ
28	Hoàng Thanh Thủy	13/5/1992	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
29	Lò Thanh Thủy	10/10/2001	Nữ	Thái	Sơn La	Dân tộc thiểu số	
30	Trần Ngọc Trâm	24/12/2001	Nữ	Kinh	Bắc Kạn	Không	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
31	Vương Quỳnh Trang	12/12/1995	Nữ	Kinh	Hải Dương	Không	Miễn thi ngoại ngữ
32	Nguyễn Nhung Trang	14/11/1991	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	Miễn thi ngoại ngữ
33	Trịnh Văn Tuyên	12/10/1988	Nam	Kinh	Hưng Yên	Bộ đội xuất ngũ	
34	Nguyễn Lê Vân	08/8/2000	Nữ	Kinh	Thanh Hóa	Không	
35	Bùi Ngọc Vy	16/12/1996	Nữ	Mường	Hòa Bình	Dân tộc thiểu số	
36	Nguyễn Thị Xuân	15/4/1996	Nữ	Kinh	Thái Bình	Không	
Tiếp nhận: 02 hồ sơ							
37	Nguyễn Thị Hương Lan	12/11/1982	Nữ	Kinh	Thái Bình	Không	
38	Lê Thị Phượng	06/4/1991	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
2. Chuyên viên tham mưu về CNTT: 01 hồ sơ/03 chỉ tiêu							
Thi tuyển: 01 hồ sơ							
1	Phạm Đức Toàn	19/6/1987	Nam	Kinh	Hà Nam	Con bệnh binh 2/3 (61%)	
3. Chuyên viên tham mưu công tác thông tin, tư liệu: 02 hồ sơ/01 chỉ tiêu							
Thi tuyển: 02 hồ sơ							
1	Lê Ngọc Huyền	24/01/1985	Nữ	Kinh	Phú Thọ	Không	Miễn thi ngoại ngữ
2	Trần Thị Kiều	11/11/1996	Nữ	Kinh	Ninh Bình	Không	
4. Văn thư viên và lưu trữ viên: 05 hồ sơ/02 chỉ tiêu							
Thi tuyển: 05 hồ sơ							
1	Phùng Thị Thu Hương	03/02/2001	Nữ	Kinh	Hải Dương	Không	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Ghi chú
2	Nguyễn Thị Hồng Minh	09/5/1972	Nữ	Kinh	Thái Bình	Không	
3	Ngô Thị Thanh Tâm	11/01/1989	Nữ	Kinh	Thái Bình	Không	
4	Hoàng Minh Thế	09/11/1999	Nam	Tày	Bắc Kạn	Dân tộc thiểu số	
5	Nguyễn Thị Thu Thủy	03/8/2000	Nữ	Kinh	Hà Tĩnh	Không	

5. Kế toán viên: 04 hồ sơ/01 chỉ tiêu

Thi tuyển: 04 hồ sơ							
1	Lê Thị Duyên	06/02/1983	Nữ	Kinh	Thanh Hóa	Không	
2	Nguyễn Thị Hà	02/6/1987	Nữ	Kinh	Hưng Yên	Con thương binh hạng 3/4 (45%)	
3	Vũ Minh Huyền	17/11/1988	Nữ	Kinh	Thái Bình	Không	
4	Kiều Thị Loan	16/7/1986	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	

6. Thủ quỹ: 04 hồ sơ/01 chỉ tiêu

Thi tuyển: 04 hồ sơ							
1	Phạm Thị Thanh Hường	27/7/1977	Nữ	Kinh	Quảng Bình	Không	
2	Nguyễn Thị Thanh Huyền	18/11/1990	Nữ	Kinh	Nam Định	Không	
3	Cần Thị Hạnh Lê	08/9/1990	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	
4	Nguyễn Thị Thanh Thoả	01/9/1983	Nữ	Kinh	Hà Nội	Không	

PHỤ LỤC 9. BAN CÔNG TÁC PHÍA NAM

(Kèm theo Thông báo số 03/TB-HĐTD ngày 14/9/2023
của Hội đồng tuyển dụng công chức cơ quan TW Hội LHPN Việt Nam)

Vị trí việc làm: Chuyên viên tham mưu công tác phong trào và hoạt động Hội tại các tỉnh phía Nam

- *Chỉ tiêu tuyển dụng:* 02
- *Số hồ sơ đăng ký:* 05
- *Số thí sinh đủ điều kiện dự thi:* 05

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Dự kiến thi ngoại ngữ
	Thi tuyển: 05 hồ sơ						
1	Phạm Thị Lan Anh	14/01/1999	Nữ	Kinh	Hà Tĩnh	Không	Miễn thi ngoại ngữ
2	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	08/8/1981	Nữ	Kinh	Trà Vinh	Không	
3	Phạm Thị Ý Niệm	20/9/1982	Nữ	Kinh	Hà Tĩnh	Không	
4	Hồ Phương Thảo	04/5/1999	Nữ	Kinh	Bình Định	Không	
5	Phạm Thanh Thu	01/7/2001	Nữ	Kinh	Thái Bình	Không	Miễn thi ngoại ngữ